

Số: 540/BC-CĐSP TW-ĐBCL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện Công văn số 599-CV/BCSD ngày 18/07/2024 của Ban Cán sự đảng, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo kết quả tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ

1. Khái quát đặc điểm tình hình, kết quả phát hiện, xử lý, kiến nghị xử lý các vi phạm pháp luật, tội phạm TNTC qua thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, nhất là tình hình liên quan đến nội dung tự kiểm tra từ 01/4/2021 đến 31/3/2024

Trường Cao đẳng sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, với tổng số 159 viên chức và người lao động, trong đó viên chức quản lý là 22 người. Trường có hai cơ sở tọa lạc tại hai thành phố đó là Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1) và Thành phố Thủ Đức (cơ sở 2). Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, chính trị, xã hội của cả nước. Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như UBND thành phố, Đảng ủy khối cao đẳng đại học; sự nỗ lực cố gắng của Đảng ủy, Chính quyền và viên chức, Trường đã có những bước phát triển, cơ sở vật chất ngày càng được đầu tư xây dựng và nâng cấp cải tạo, một số công trình, dự án xây dựng cơ bản được triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, việc xây dựng đội ngũ quản lý ngày càng vững mạnh, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới, đẩy mạnh phát triển nhà trường. Lãnh đạo nhà trường luôn xác định công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm lâu dài cần được tập trung chỉ đạo thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương Đảng khóa XIII nhằm phòng ngừa, ngăn chặn không để tình trạng tham nhũng, lãng phí xảy ra, tạo thuận lợi cho phát triển và tạo lòng tin tưởng của viên chức, người học và phụ huynh đối với tập thể lãnh đạo nhà trường. Từ khi có Quy chế phối hợp công tác giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo với Công đoàn

Giáo dục Việt Nam, Trường được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện ngày càng chặt chẽ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả với tinh thần trách nhiệm cao, thượng tôn pháp luật và đúng quy định của Đảng, đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ của mỗi cơ quan và nhiệm vụ công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC).

Qua 3 năm (2021-2024) thực hiện cơ chế phối hợp Đảng bộ, tập thể lãnh đạo luôn đoàn kết, quyết tâm giữ vững sự ổn định và phát triển của Trường trong giai đoạn có nhiều tác động bất lợi; luôn quyết tâm giữ vững chất lượng đào tạo của đội ngũ lãnh đạo, quản lý, của từng giảng viên, viên chức; đảm bảo tính dân chủ và công bằng trong chỉ đạo, lãnh đạo và quản lý ở các cấp, ... là những điều kiện thuận lợi để Trường ổn định và phát triển.

Năm 2023 tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ 8 về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”, đây cũng là năm Dự thảo Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được lấy ý kiến công khai trong toàn xã hội. Những điều này sẽ làm thay đổi định hướng phát triển của các trường cao đẳng sư phạm trong đó có Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh, dẫn tới yêu cầu cấp thiết Trường phải điều chỉnh sứ mạng và tầm nhìn trong chiến lược phát triển Nhà trường.

Mặc dù có nhiều cố gắng, nhưng Trường vẫn còn nhiều khó khăn, nhất là về cơ cấu tổ chức; chất lượng đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị vẫn chưa đáp ứng tốt nhất cho yêu cầu phát triển của Trường trong giai đoạn mới.

2. Kết quả phát hiện, xử lý, kiến nghị xử lý các vi phạm pháp luật, tội phạm TNTC từ 01/4/2021 đến 31/3/2024

a) Thuận lợi

- Đảng bộ Trường đoàn kết, chấp hành nguyên tắc tập dân chủ. Vai trò, vị trí của Đảng ủy, chi ủy và đảng viên trong các hoạt động được thể hiện rõ nét và hiệu quả.

- Đội ngũ viên chức quản lý được trang bị kiến thức, kỹ năng, nhất là nâng cao trình độ lý luận chính trị, góp phần thay đổi tư duy, nhận thức trong thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện linh hoạt, phù hợp.

- Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động đảm bảo chất lượng đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức hợp lý, luôn đổi mới nâng cao chất lượng. Nguồn lực dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng vẫn ổn định, hiệu quả tạo ra cũng đáp ứng cơ bản như cầu cơ bản trong ổn định và phát triển Trường.

b) Khó khăn

- Các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo thường thay đổi, chưa ổn định: Chỉ tiêu tuyển sinh ngành Giáo dục mầm non hàng năm chưa có sự ổn định tương đối, gây khó khăn trong việc xây dựng các kế hoạch tuyển dụng viên chức, chuẩn bị các điều kiện phục vụ đào tạo (Trường chỉ đào tạo duy nhất 01 ngành Giáo dục mầm non, trình độ cao đẳng);

- Kỷ luật lao động được cải thiện song chưa đáp ứng được yêu cầu; hiện tượng thôi việc, chuyển công tác của một bộ phận viên chức sau đào tạo làm ảnh hưởng đến kế hoạch chuẩn bị nguồn nhân lực của trường, ảnh hưởng kế hoạch phân công giảng dạy; cơ sở vật chất còn hạn chế chưa đáp ứng những nhu cầu đổi mới giáo dục, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin còn yếu kém.

- Sự phối hợp giữa các đơn vị còn một số hạn chế về nhận thức và quy trình công việc.

c) Kết quả

Tại thời điểm báo cáo Trường không có viên chức, đảng viên nào có dấu hiệu vi phạm bị phát hiện, xử lý, kiến nghị xử lý các vi phạm pháp luật, tội phạm TNTC.

Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm cơ quan thanh tra cấp trên phát hiện nhưng chưa báo cáo, trao đổi:

Không có.

II. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy đối với việc thực hiện cơ chế phối hợp

1.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ phổ biến, quán triệt thực hiện cơ chế phối hợp (hình thức, nội dung, số lần, số lượt đối tượng được phổ biến, quán triệt).

Đảng ủy Trường đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản, các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

1.2. Việc ban hành các văn bản, chương trình, kế hoạch ... để chỉ đạo cụ thể hóa, hướng dẫn thực hiện cơ chế phối hợp (số lượng văn bản, chương trình, kế hoạch đã ban hành, nội dung, cấp ban hành).

Hàng năm, ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kế hoạch thực hiện Chương trình công tác năm của Ban chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/06/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kế hoạch thực hiện ...

1.3. Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cơ chế phối hợp (tổng số cuộc kiểm tra, giám sát/tổng số kết luận/cấp kiểm tra, giám sát/đối tượng kiểm tra, giám sát/kết quả xử lý và kiến nghị xử lý).

Quan tâm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng. Định hướng cho các phòng, ban, đoàn thể và viên chức xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đưa công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các đơn vị và của viên chức nhà trường.

1.4. Việc lãnh đạo, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng (nếu có: báo cáo số vụ việc có khó khăn, vướng mắc cụ thể và kết quả chỉ đạo xử lý).

Thường xuyên quan tâm nghiên cứu, góp ý xây dựng, hoàn thiện các quy định trên các lĩnh vực quản lý giáo dục. Trường đã ban hành văn bản chỉ đạo triển khai, hướng dẫn thực hiện kịp thời, qua đó nâng cao hiệu lực quản lý, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà trường, góp phần hạn chế những sơ hở, bất cập trong quản lý để làm nảy sinh tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện Quy chế phối hợp của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, định kỳ hàng quý Trường có báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gửi Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác PCTN tiêu cực.

Trường không có trường hợp nào vi phạm phải xử lý (vì chưa ghi nhận trường hợp phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo; kiến nghị, phản ánh).

2. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc, khuyết điểm, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện cơ chế phối hợp

2.1. Ưu điểm

Định kỳ báo cáo và trao đổi thông tin ngày càng chặt chẽ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả với tinh thần trách nhiệm cao, thượng tôn pháp luật và đúng quy định của Đảng, đạt được nhiều kết quả tích cực. Thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 và các văn bản của Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành ủy TP. Hồ Chí Minh về công tác PCTN, đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua nhiều hình thức đến toàn thể viên chức, người lao động đã nâng cao nhận thức và hiệu quả công tác PCTN.

2.2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc, khuyết điểm, vi phạm

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết, các văn bản pháp luật về lĩnh vực này chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao, mới chú trọng ở viên chức lãnh đạo. Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa như việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, văn hoá công sở, thực hiện các định mức, tiêu chuẩn vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra. Các đơn vị chưa tự chủ động kiểm tra phát hiện hành vi vi phạm về tham nhũng, trong kỳ báo cáo không có trường hợp nào vi phạm, công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ còn chưa đạt hiệu quả cao.

2.3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện Luật PCTN còn thiếu và chưa đồng bộ; một số quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ, chính sách chưa phù hợp. Tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, kinh phí, phương tiện còn nhiều hạn chế; việc tổng kết, hướng dẫn về công tác đấu tranh phòng ngừa tham nhũng chưa kịp thời. Công tác phòng, chống tham nhũng đòi hỏi phải tập trung cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như nỗ lực thực hiện của toàn trường; gắn liền với hiệu quả xây dựng hệ thống văn bản quản lý, nâng cao hiệu quả bộ máy quản lý, hành chính, đảm bảo đời sống của đội ngũ viên chức. Một số quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ, chính sách chưa phù hợp, chưa theo kịp với sự phát triển của xã hội.

b) Nguyên nhân chủ quan

Nhận thức của một số trường đơn vị còn chưa đầy đủ về công tác PCTN, lãng phí; chưa tích cực, chủ động trong việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện tại đơn vị. Một số đơn vị chưa thực sự nỗ lực trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc thực hiện quy chế dân chủ có nơi còn hình thức, chưa phát huy hết trách nhiệm của người đứng đầu, chưa động viên, khuyến khích được viên chức, người lao động tích cực trong đấu tranh phê bình, tự phê bình; chưa đề ra và thực hiện những biện pháp cụ thể để phòng, chống tham nhũng có hiệu quả, nhất là phòng, chống tham nhũng ngay trong nội bộ đơn vị. Công tác phối hợp nhiều khi đòi hỏi thời gian gấp, nhiều đơn vị chưa kịp thời

ngiên cứu sự việc nên ảnh hưởng đến tiến độ thời hạn và chất lượng giải quyết công việc.

3. Nhiệm vụ, giải pháp để khắc phục tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện Cơ chế phối hợp

Nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra trong phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung kiểm tra, thanh tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng như: Đầu tư xây dựng cơ bản; thu, chi tài chính, quản lý tài sản công; thủ tục hành chính; công tác cán bộ...

4. Kiến nghị, đề xuất

4.1. Kiến nghị đề xuất về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng.

- Rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện hệ thống văn bản quy định đã ban hành cho phù hợp với các quy định mới, tình hình mới của trường; khắc phục các thiếu sót, các phát sinh thực tế qua việc ban hành mới các văn bản quy định nội bộ làm nền tảng, làm cơ sở cho cơ chế phối hợp giữa các đơn vị, giữa lãnh đạo Trường và các đơn vị chủ động xây dựng chương trình hành động;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ để phòng ngừa, giải quyết các vấn đề phát sinh từ sớm;

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

4.2. Kiến nghị, đề xuất về hoàn thiện Cơ chế phối hợp và quy định của Đảng, chính sách, pháp luật có liên quan

Không có.

Trên đây là báo cáo kết quả tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01/4/2021 đến 31/3/2024. Kính gửi Ban Cán sự đảng (qua Thanh tra) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Thanh tra);
- Ban Cán sự Đảng (qua Thanh tra);
- Ban Giám hiệu;
- Lưu VT, ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Nguyễn Nguyên Bình